



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **3202/QĐ-UBND**

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch tuyển dụng công chức
Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở thuộc
UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP; Thông tư số 05/2012/TT-BNV ngày 24/10/2012 và Thông tư số 03/2015/TT-BNV ngày 10/3/2015 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-BNV;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 05/3/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Một số giải pháp góp phần củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên" giai đoạn 2002 - 2010;

Căn cứ Thông báo số 253-TB/TU ngày 05/7/2004 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ và Ban Dân vận Tỉnh ủy tại Tờ trình số 01/TTr-SNV-BDV ngày 30/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 24 chỉ tiêu và Kế hoạch tuyển dụng công chức Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2019 (có bảng chỉ tiêu và Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, triển khai và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện các nội dung của Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này thi hành, kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận, Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, TH (Ph 12b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Cảnh

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2019
(Kèm theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. Mục đích, nguyên tắc và phạm vi áp dụng

1. Mục đích:

Nhằm bổ sung đủ về số lượng và chất lượng đội ngũ công chức Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở đảm bảo về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, có khả năng vận động, phát động quần chúng nhằm tăng cường và thắt chặt mối quan hệ gắn bó giữa chính quyền cơ sở với nhân dân; góp phần xây dựng tỉnh Đắk Lắk vững mạnh toàn diện.

2. Nguyên tắc:

- Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật;
- Bảo đảm tính cạnh tranh, công bằng, dân chủ;
- Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm cần tuyển dụng;
- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí cần tuyển dụng.
- Ưu tiên tuyển chọn người có kinh nghiệm trong công tác vận động, phát động quần chúng ở cơ sở và cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Phạm vi áp dụng:

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu biên chế Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách.

II. Đối tượng, Chỉ tiêu tuyển dụng, điều kiện tiêu chuẩn tham gia dự tuyển cần tuyển

1. Đối tượng:

Những người đã tốt nghiệp các trường Trung học chuyên nghiệp trở lên trong và ngoài nước, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng và các điều kiện khác đối với thành viên đội công tác phát động quần chúng cơ sở theo nhu cầu tuyển dụng, cụ thể:

a) Ngành chuyên viên:

- Tốt nghiệp Đại học trở lên với chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng.

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

b) Ngạch cán sự:

- Tốt nghiệp Cao đẳng trở lên với chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng.

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

c) Ngạch nhân viên:

Tốt nghiệp Trung cấp với chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng.

2. Điều kiện dự tuyển:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển công chức Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc Đoàn viên ưu tú;
- Có Đơn cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số;
- Đã qua hợp đồng trung tập vào đội công tác phát động quần chúng cơ sở nằm trong chỉ tiêu biên chế được giao từ 02 năm (đủ 24 tháng) trở lên;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Chỉ tiêu tuyển dụng:

Tổng chỉ tiêu công chức Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở cần tuyển: 24 chỉ tiêu. Trong đó:

- Ngạch chuyên viên: 21 chỉ tiêu.
- Ngạch cán sự: 01 chỉ tiêu.
- Ngạch nhân viên: 02 chỉ tiêu.

(Có bảng Phụ lục nhu cầu tuyển dụng kèm theo)

III. Ưu tiên cộng điểm trong tuyển dụng

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển công chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự xét tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2.

IV. Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển

1. Nội dung và hình thức xét tuyển công chức:

Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1:

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại điểm b khoản này.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh dự phỏng vấn vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức phỏng vấn vòng 2.

b) Vòng 2:

- Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Nội dung phỏng vấn:

Nội dung phỏng vấn đối với người dự tuyển bao gồm:

a) Phỏng vấn trình độ hiểu biết chung về nghĩa vụ, quyền của cán bộ, công chức và điều kiện bảo đảm thi hành công vụ theo Luật Cán bộ công chức;

b) Phỏng vấn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nghiệp vụ, công tác phát động quần chúng.

3. Cơ cấu điểm phỏng vấn:

Tổng điểm kiểm tra, sát hạch được tính theo thang điểm 100 và được cơ cấu như sau:

- Điểm phỏng vấn (vòng 2) đối với phần nội dung tại điểm a khoản 2 mục IV Kế hoạch này là 40 điểm.

- Điểm phỏng vấn (vòng 2) đối với phần nội dung tại điểm b khoản 2 mục IV Kế hoạch này là 60 điểm.

4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục III kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục III kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2

cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm

- Đơn đăng ký dự tuyển công chức Đội công tác phát động quần chúng theo mẫu phụ lục số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao (có chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ và bảng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Đơn cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số;

- Bản sao thẻ Đảng viên hoặc Giấy chứng nhận đoàn viên ưu tú;

- Giấy xác nhận thời gian hợp đồng và bản hợp đồng trung tập vào đội phát động quần chúng cơ sở nằm trong chỉ tiêu biên chế được giao từ 02 năm (đủ 24 tháng) trở lên.

V. Kinh phí tổ chức xét tuyển và Thông báo kế hoạch tuyển dụng

1. Về kinh phí: Từ nguồn thu lệ phí thi tuyển qui định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

2. Thông báo kế hoạch tuyển dụng:

a) Kế hoạch tuyển dụng thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng được phê duyệt trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương và đồng thời phải được niêm yết công khai tại trụ sở Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Sở Nội vụ để người dự tuyển biết để đăng ký dự tuyển.

b) Nội dung thông báo gồm: Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển, số lượng cần tuyển, nội dung hồ sơ đăng ký dự tuyển và thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển; số điện thoại di động hoặc điện thoại cố định của bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

c) Thời gian tổ chức xét tuyển công chức Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở năm 2019 sẽ có thông báo cụ thể sau.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy:

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch chi tiết và phân công nhiệm vụ từng cơ quan, đơn vị để triển khai tuyển dụng theo quy định;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Kế hoạch tuyển dụng công chức đến Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

c) Thông báo chỉ tiêu, điều kiện, lịch tuyển dụng công chức, mẫu đơn, mẫu lý lịch và nội dung hồ sơ đăng ký dự thi trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người được biết và thực hiện;

d) Phát hành hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ của người dự tuyển đảm bảo đúng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo Kế hoạch tuyển dụng công chức;

đ) Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, cơ sở vật chất có liên quan phục vụ cho công tác xét tuyển công chức;

e) Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tuyển và giúp Hội đồng xét tuyển tổ chức công tác tuyển dụng. Trường hợp không thành lập Hội đồng xét tuyển, sau khi có văn bản của UBND tỉnh giao cho Sở Nội vụ và Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức xét tuyển, Sở Nội vụ và Ban Dân vận Tỉnh ủy thành lập các bộ phận và tổ chức xét tuyển theo quy định.

g) Tổng hợp kết quả tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận;

h) Thông báo kết quả tuyển dụng sau khi có Quyết định công nhận kết quả của Ủy ban nhân dân tỉnh;

i) Quyết định tuyển dụng đối với thí sinh trúng tuyển sau khi có quyết định công nhận kết quả xét tuyển của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Thông báo công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố về chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; nội dung, hình thức tuyển dụng; thời gian, địa điểm nhận hồ sơ theo quy định; thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập theo hướng dẫn của Ban Dân vận Tỉnh ủy;

b) Xác nhận thời gian họp đồng trung tập vào đội phát động quần chúng cơ sở cho các thí sinh đăng ký dự tuyển

c) Hướng dẫn thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, phân công công tác theo đúng vị trí, chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng.

3. Sở Tài chính phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy:

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương án phân bổ kinh phí thực hiện

Kế hoạch tuyển dụng. Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức xét tuyển theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trên đây là kế hoạch tuyển dụng công chức Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố năm 2019. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ hoặc Ban Dân vận Tỉnh ủy để xem xét và giải quyết./

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh

STT	Vị trí việc làm	Biên chế			Tổng số nhu cầu cần tuyển dụng	Yêu cầu đối với vị trí tuyển dụng						
		Được giao năm 2019	Đã thực hiện	Chưa thực hiện		Chuyên viên (01.003) Ngoại ngữ B hoặc tương đương trở lên, Tin học A hoặc tương đương trở lên		Cán sự (01.004) Ngoại ngữ B hoặc tương đương trở lên, Tin học A hoặc tương đương trở lên		Nhân viên(01.005)		Có kinh nghiệm từ 24 tháng trở lên về công tác phát động quần chúng và các yêu cầu khác, cụ thể:
						Đại học trở lên	Số lượng	Cao đẳng trở lên	Số lượng	Trung cấp trở lên	Số lượng	
6	UBND huyện Cư M'gar	10	3	7	7		6		1		0	
	Công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở				1	Hành chính học	1					- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú - Dân tộc Ê đê
					1			Công tác xã hội	1			- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú - Dân tộc Ê đê
					1	Luật	1					- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú
					1	Công nghệ thông tin	1					- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú
					1	Hành chính	1					- Dân tộc Ê đê
					1	Xây dựng	1					- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú
					1	Luật	1					- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú
7	UBND huyện Buôn Đôn	5	3	2	1		1		0		0	- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú
	Công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở				1	Tài chính - Ngân hàng	1					- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú - Dân tộc Nùng
8	UBND huyện Ea Kar	5	4	1	1		1		0		0	- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú
	Công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở				1	Quản trị kinh doanh	1					- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú - Dân tộc Ê đê
9	UBND huyện Krông Ana	5	4	1	1		1		0		0	- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú
	Công tác phát động quần chúng chuyên trách cơ sở				1	Kế toán	1					- Đảng viên hoặc Đoàn viên ưu tú